

Số: 52 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2018

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**  
**Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm**  
**công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 632/SCT-CN ngày 26/02/2018 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

**I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy chế.
2. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các đơn vị; Bản sao ý kiến góp ý của các đơn vị.

**II. Nội dung thẩm định**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế địa phương.

**2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Căn cứ Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý và phát triển cụm công nghiệp quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “2. Ban hành Quy chế phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông;”, khoản 3 Điều 16 Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Sở Công Thương: “3. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế, quy định phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện

về quản lý, giải quyết các thủ tục triển khai đầu tư theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông...”

Để nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các Sở, ban, ngành và địa phương trong quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, cơ quan soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên là cần thiết và phù hợp theo quy định.

### **3. Về nội dung dự thảo**

#### **3.1. Đối với dự thảo Quyết định**

a) Tại căn cứ ban hành, đề nghị bổ sung văn bản sau:

*“Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;”*

b) Tại Điều 3, đề nghị bỏ trống phần hiệu lực thi hành và sau khi Ủy ban nhân dân ký ban hành thì xác định cụ thể ngày có hiệu lực, lưu ý không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

#### **3.2. Đối với dự thảo Quy chế**

a) Tại khoản 1 Điều 3 – về nguyên tắc phối hợp, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung nguyên tắc ngắn gọn, trọng tâm, trọng điểm; không trình bày trách nhiệm của Sở Công Thương và các quy định đã được quy quy định cụ thể trong nội dung dự thảo, cụ thể:

+ Tại điểm a, đề nghị bỏ đoạn “Sở Công Thương giữ vai trò đầu mối ... kinh doanh trong cụm công nghiệp”.

+ Tại điểm c, đề nghị bỏ đoạn “Các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương ... trong thời gian quy định.”

b) Tại Chương II về nội dung quản lý cụm công nghiệp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan.

Căn cứ mẫu số 15 Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BCT, Sở Tư pháp nhận thấy bộ cục trình bày Quy chế đảm bảo theo mẫu quy định. Tuy nhiên, tại chương II về nội dung quản lý cụm công nghiệp, qua rà soát đối chiếu với nội dung tại Quy chế mẫu thì dự thảo có một số nội dung quản lý cụm công nghiệp mới, cụ thể: Nội dung lập thẩm định, phê duyệt Bản vẽ thiết kế thi công hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (Điều 13); Lập, thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy (Điều 14); Cấp giấy phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (Điều 15). Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể việc đưa các nội dung không được hướng dẫn tại dự thảo.

Đồng thời, các nội dung này đã được quy định cụ thể tại các Nghị định, Thông tư, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, do đó đề nghị xem xét tính cần thiết khi đưa vào trình bày trong nội dung dự thảo.



c) Tại Điều 4, đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng nội dung điều chỉnh phù hợp với tiêu đề của Điều. Tiêu đề quy định về phối hợp trong công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về cụm công nghiệp nhưng nội dung điều chỉnh lại trình bày khái quát các nội dung phối hợp trong công tác quản lý cụm công nghiệp là không phù hợp.

Đối với nội dung Điều 4 đề nghị cần làm rõ:

- Thứ nhất: Trình bày các nội dung, nhiệm vụ cụ thể trong công tác tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách về cụm công nghiệp.

- Thứ 2: Quy định trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc thực hiện.

d) Tại khoản 3 Điều 5

- Tại gạch đầu dòng thứ 5, 6 điểm a, đề nghị chỉnh sửa như sau:

“- Tham mưu, trình UBND tỉnh gửi Bộ Công Thương hồ sơ đề nghị thỏa thuận quy hoạch theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Quy hoạch.”

- Tại gạch đầu dòng thứ 6 điểm b, đề nghị trình bày ngắn gọn như sau:

“- Các sở, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.” *(trung tự tại nội dung các Điều còn lại).*

đ) Tại Điều 9

- Tại khoản 2, đề nghị bổ sung thêm cơ sở để thực hiện quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp: “thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.”

- Tại khoản 3, đề nghị xem xét thay thế cụm từ “Tham gia ý kiến” bằng cụm từ “Đánh giá” của các cơ quan phối hợp nhằm đảm bảo vai trò phối hợp trong phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

e) Tại khoản 1 Điều 10, đề nghị cơ quan soạn thảo không dùng các văn bản đã hết hiệu lực thi hành viện dẫn để áp dụng thực hiện trong dự thảo Quyết định, cụ thể: “Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố hết hiệu lực tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 08/02/2018; Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 đã được thay thế bởi Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018.”

Để phù hợp, đề nghị chỉnh sửa khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Thu hồi đất, cho thuê đất: thực hiện theo quy định pháp luật về đất đai và các văn bản pháp luật hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.”

Trương tự, đề nghị lưu ý các văn bản còn lại được viện dẫn trong toàn bộ nội dung dự thảo, cụ thể: hiện nay, các cơ quan đang tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 21/6/2017; Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015.

g) Tại Điều 16

- Tại tiêu đề khoản 1, 4: căn cứ khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật để tránh việc tự đặt ra quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn đầy đủ như sau: “1. Tiếp nhận dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp thực hiện theo Điều 22 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP như sau:...”; “4. Thuê đất trong cụm công nghiệp thực hiện theo Điều 23 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP như sau: ...”.

- Trong nội dung tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh, dự thảo chỉ mới trình bày được trách nhiệm của các cơ sở sản xuất trong cụm công nghiệp mà chưa nêu được trách nhiệm phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước đối với việc thực hiện nội dung này. Sở Tư pháp đề nghị trình bày làm rõ trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan.

*(tương tự đối với nội dung Điều 17)*

h) Tại khoản 1 Điều 20, đề nghị không trình bày nội dung điểm a, b, c, đ khoản 1 vào nội dung hỗ trợ vì đây là kinh phí thực hiện. Để phù hợp, đề nghị bố cục thành một nội dung về kinh phí tại Chương III. Tổ chức thực hiện.

i) Tại Điều 22

- Tại khoản 1 về trách nhiệm, quyền hạn của Sở Công Thương, đề nghị xem lại:

+ Dự thảo về cơ bản lặp lại các trách nhiệm của Sở Công Thương đã quy định cụ thể tại nội dung chương II dự thảo.

+ Trách nhiệm quy định tại các điểm ở khoản 1 trùng lặp nhau, cụ thể: điểm b trùng lặp điểm đ; tại điểm đ, e, g đều quy định trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Công Thương hồ sơ đề nghị thỏa thuận, do đó để phù hợp đề nghị cơ quan soạn thảo nên lồng ghép trong một điểm.

Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, trình bày lại trách nhiệm của Sở Công Thương tránh việc trùng lặp, dàn trải trong toàn bộ nội dung dự thảo. Tương tự rà soát lại toàn bộ trách nhiệm của các đơn vị khác.

k) Tại Điều 24, đề nghị không lặp lại trách nhiệm của Sở Công Thương và các sở, ngành địa phương. Để phù hợp, chỉnh sửa và trình bày Điều 24 như sau:

**“Điều 24. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.



### 3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

1. Tại mục I về sự cần thiết ban hành, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 19/5/2010 của UBND tỉnh trong thời gian qua: những kết quả đạt được cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp thực hiện. Từ đó làm cơ sở đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thay thế.

2. Trên cơ sở ý kiến góp ý đối với dự thảo Quy chế, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung Tờ trình phù hợp theo quy định.

### 4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày

1. Tại trích yếu nội dung Quyết định, đề nghị bỏ cụm từ “Về việc” ở đầu câu.

2. Đề nghị thống nhất cụm từ “UBND” hoặc “Ủy ban nhân dân” trong toàn bộ nội dung dự thảo Quyết định, Quy chế.

3. Đề nghị bám sát Quyết định, Quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BCT để hoàn chỉnh dự thảo.

4. Đề nghị thống nhất cách trình bày ngày, tháng, năm ban hành của các văn bản được viện dẫn trong toàn bộ nội dung dự thảo Quy chế ( .../.../... hoặc ngày ... tháng ... năm ...).

5. Lưu ý lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.

### III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung trên, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu, đề nghị có giải trình cụ thể.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh (p/h);
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.

(Hai – TĐ2018)



GIÁM ĐỐC

Viện Hồng Tiễn